

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *thp*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Ủy ban thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Lãnh đạo Bộ Tư pháp;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu VT, Vụ PBGDPL.



Hà Hùng Cường

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2611/QĐ-BTP ngày 04 tháng 11 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Luật hòa giải ở cơ sở được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 5 ngày 20 tháng 6 năm 2013, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. Nhằm triển khai thi hành Luật, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật hòa giải ở cơ sở.

1.2. Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, đoàn thể trong hoạt động hòa giải ở cơ sở; tăng cường quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.

1.3. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức và nhân dân về vị trí, vai trò của hòa giải ở cơ sở trong tình hình mới, tạo sự chuyển biến cơ bản, bền vững, hiệu quả trong hoạt động hòa giải ở cơ sở, góp phần giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nhân dân, phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong cộng đồng dân cư.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở.

2.2. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ đã nêu trong Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý; tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Luật hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

b) Thời gian thực hiện: Quý III năm 2013.

2. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở

2.1. Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Viện kiểm sát Nhân dân tối cao, Tòa án Nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Nội dung:

Quy định chi tiết một số điều về phạm vi hòa giải, hoạt động hòa giải, hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở, hòa giải viên và một số biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.

d) Thời gian trình Chính phủ: Tháng 11 năm 2013.

2.2. Xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp.

c) Nội dung:

Hướng dẫn việc lập, quyết toán kinh phí hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở bảo đảm phù hợp với quy định của Luật hòa giải ở cơ sở, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hòa giải ở cơ sở và điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay.

d) Thời gian trình: Tháng 12 năm 2013.

2.3. Nghiên cứu, đề xuất ban hành Nghị quyết liên tịch giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

c) Nội dung:

Quy định về nội dung phối hợp, trách nhiệm phối hợp giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.

d) Thời gian thực hiện: Quý II năm 2014.

3. Phổ biến, quán triệt Luật hòa giải ở cơ sở

3.1. Tổ chức hội nghị tập huấn, quán triệt nội dung cơ bản của Luật hòa giải ở cơ sở, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Đối với các báo cáo viên pháp luật Trung ương, đại diện Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2013.

b) Đối với các cán bộ, công chức tư pháp; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Sở Tư pháp), Phòng Tư pháp quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là Phòng Tư pháp) tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức, thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2014.

3.2. Biên soạn, phát hành các tài liệu phổ biến, giới thiệu Luật hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan thực hiện:

- Bộ Tư pháp biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn phổ biến, giới thiệu Luật hòa giải ở cơ sở.

- Trên cơ sở tài liệu do Bộ Tư pháp biên soạn, Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức biên soạn tài liệu phổ biến Luật phù hợp với các đối tượng tại địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Từ Quý IV năm 2013 đến Quý I năm 2014.

3.3. Tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình tổ chức thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở trên các phương tiện thông tin đại chúng

a) Cơ quan chủ trì:

- Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và pháp luật, Cục Công nghệ thông tin) tổ chức phổ biến trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, báo, tạp chí thuộc Bộ, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Sở Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức phổ biến trên báo, trang thông tin điện tử của địa phương và hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013 và hàng năm.

3.4. Ngoài các hình thức, biện pháp nêu trên, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các hình thức, biện pháp khác để phổ biến, quán triệt Luật hòa giải ở cơ sở phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Củng cố, kiện toàn đội ngũ quản lý, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở

4.1. Cơ quan thực hiện:

a) Bộ Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn về việc củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên (trong đó, thống nhất đầu mối thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương); hướng dẫn và tổ chức thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở trên phạm vi toàn quốc.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã củng cố, kiện toàn cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu quản lý công tác hòa giải ở địa phương; rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên; tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động hòa giải theo quy định của Luật hòa giải ở cơ sở.

c) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức cấp dưới của mình phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp trong việc củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở; khuyến khích các thành viên, hội viên tham gia tích cực vào hoạt động hòa giải ở cơ sở.

4.2. Thời gian thực hiện:

- Quý I năm 2014 và định kỳ hàng năm.

5. Xây dựng chương trình, tài liệu; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về công tác hòa giải ở cơ sở

5.1. Xây dựng chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

b) Thời gian thực hiện: Quý II năm 2014

5.2. Biên soạn tài liệu và tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan thực hiện:

- Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật) chịu trách nhiệm biên soạn tài liệu mẫu; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho đối tượng thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở cấp tỉnh, bao gồm: đại diện các Sở Tư pháp; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh.

- Sở Tư pháp tổ chức và hướng dẫn cơ quan tư pháp cấp dưới tổ chức biên soạn, phát hành tài liệu phù hợp với các đối tượng tại địa phương; bồi dưỡng nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng tài liệu, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho đối tượng thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở cấp tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức cấp dưới của mình phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp trong việc biên soạn tài liệu, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2014 và định kỳ hàng năm.

6. Hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở

6.1. Cơ quan thực hiện:

a) Ủy ban nhân dân các cấp bố trí kinh phí hỗ trợ, cơ sở vật chất cho công tác hòa giải ở cơ sở; huy động nguồn kinh phí của các tổ chức, cá nhân tài trợ, hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng, ban hành các quy định cụ thể hóa về chế độ hỗ trợ đối với tổ hòa giải, hòa giải viên phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương.

b) Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở theo quy định.

6.2. Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm.

7. Kiểm tra, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về hòa giải ở cơ sở; thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở; tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở trên toàn quốc

7.1. Tổ chức kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan chủ trì:

- Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật) kiểm tra tại một số địa phương đại diện các vùng, miền khác nhau trên cả nước; báo cáo tình hình thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở trên toàn quốc.

- Cơ quan Tư pháp địa phương chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra tại địa phương; đánh giá chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở.

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, một số cơ quan, tổ chức liên quan (Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch...) ở Trung ương và địa phương;

c) Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm.

7.2. Xây dựng, hướng dẫn thực hiện mẫu Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở; thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở phục vụ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở hàng năm

a) Xây dựng, hướng dẫn, in, cấp phát Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện:

+ Bộ Tư pháp hướng dẫn mẫu Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở.

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc in, cấp phát mẫu Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2014 và định kỳ hàng năm.

b) Thống kê số liệu, báo cáo tình hình thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện:

+ Bộ Tư pháp tổng hợp thống kê số liệu; báo cáo tình hình thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở trên toàn quốc.

+ Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thống kê số liệu; báo cáo tình hình thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm.

7.3. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở, khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

b) Cơ quan phối hợp: Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các cơ quan, tổ chức liên quan ở Trung ương và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Sở Tư pháp, Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các đơn vị liên quan có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở.

2. Giao Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Bộ trưởng Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch này và

hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở; định kỳ báo cáo kết quả việc thực hiện Luật.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chủ động, tích cực phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

3. Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Văn phòng Bộ tham mưu Lãnh đạo Bộ bố trí đủ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Bộ Tư pháp được giao chủ trì tại Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước và nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo về Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định./ *the*



Hà Hùng Cường